**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HƯỚNG DẪN ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG DẠY HỌC CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2019-2020**

**MÔN TIN HỌC**

*(Kèm theo Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT)*

Hướng dẫn này dựa trên sách giáo khoa của Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam. Căn cứ vào hướng dẫn, các cơ sở giáo dục trung học

chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết bảo đảm cân đối giữa nội dung và thời gian thực hiện, phù hợp với tình hình thực tế.

**1. Lớp 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Chương IV. Soạn thảo văn bản | Bài 16. Định dạng văn bản | Mục 2, phần định dạng bằng hộp thoại  Font | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự thực hiện. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 2 | Bài 17. Định dạng đoạn văn bản | Mục 3. Định dạng đoạn văn bản bằng hộp thoại Paragraph | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự thực hiện. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 3 | Bài thực hành 7. Em tập trình  bày văn bản | Mục 2b. Thực hành | Không thực hiện. Khuyến khích học sinh tự thực hành |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
|  | Bài 19. Thêm hình ảnh để | Mục 3. Thay đổi bố trí hình ảnh trên | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự |

1

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 4 |  | minh họa | trang văn bản | tìm hiểu. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 5 | Bài thực hành 8. Em “viết” báo tường | Mục 2b. Thực hành | Không thực hiện. Khuyến khích học sinh tự thực hiện. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 6 | Bài thực hành 9. Danh bạ riêng của em | Mục 2b. Soạn báo cáo kết quả học tập của em | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự thực hiện. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 7 | Bài thực hành tổng hợp. Du  lịch ba miền | Cả bài | Không dạy cả bài. Khuyến khích học sinh tự thực hiện |

**2. Lớp 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Chương I. Bảng tính điện tử | Bài 8. Sắp xếp và lọc dữ liệu | Mục 3. Lọc các hàng có giá trị lớn nhất  (hay nhỏ nhất). | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự  tìm hiểu. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 2 | Bài thực hành 8. Sắp xếp và lọc dữ liệu | 2. Nội dung:  - Bài tập 1: mục c, d.  - Bài tập 2: mục c. | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự  tìm hiểu. |

2

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
|  |  |  | - Bài tập 3. |  |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 3 | Bài 9. Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ | Mục 4b. Thay đổi dạng biểu đồ | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự tìm hiểu. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 đến 2 tiết. |
| 4 | Chương II. Phần mềm học tập | Bài 11. Học đại số với  Geogebra | Cả bài | Không dạy |
| 5 | Bài 12. Vẽ hình phẳng bằng  Geogebra | Cả bài | Không dạy |

**3. Lớp 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Chương I. Lập  trình đơn giản | Bài thực hành 5: Sử dụng câu lệnh lặp for … do… | Bài tập 3. | Không thực hiện. Khuyến khích học sinh tự thực hiện. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 2 | Bài 8: Lặp với số lần chưa biết trước | Mục 3. Lặp vô hạn lần - lỗi lập trình  cần tránh | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự  tìm hiểu. |
| 3 | Bài thực hành 6: Sử dụng lệnh lặp while…do.. | Bài tập 1: viết chương trình tính trung bình cộng | Không thực hiện. Khuyến khích học sinh tự thực hiện |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |

3

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 4 |  | Bài thực hành 7: Xử lí dãy số trong chương trình | Bài tập 2. | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự  thực hiện. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 5 | Chương II. Phần mềm học tập | Bài 11. Giải toán và vẽ hình phẳng với Geogebra | Cả bài | Không dạy |
| 6 | Bài 12. Vẽ hình không gian với  Geogebra | Cả bài | Không dạy |

**4. Lớp 9**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1 | Chương III. Phần mềm trình chiếu | Bài 10. Thêm hình ảnh vào trang chiếu | Mục 3. Sao chép và di chuyển trang chiếu | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự  tìm hiểu. |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 2 | Bài 11. Tạo các hiệu ứng động | Mục 4. Một vài lưu ý khi tạo bài trình chiếu | Không dạy |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |
| 3 | Bài thực hành 9 | Thực hành tổng hợp | Không dạy. Khuyến khích học sinh tự  thực hiện. |
| 4 | Chương IV. Đa phương tiện | Bài 12. Thông tin đa phương tiện | Mục 5. Ứng dụng của đa phương tiện | Không dạy |
| Nội dung còn lại | Dạy trong 1 tiết. |

4

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương** | **Bài** | **Nội dung điều chỉnh** | **Hướng dẫn thực hiện** |
| 5 |  | Bài 14. Thiết kế phim bằng phần mềm Movie Maker | Cả bài | Không dạy |
| 6 | Bài thực hành 11. Tạo video ngắn bằng Movie Maker | Cả bài | Không dạy |

**-----------------------------------------------------------**

5